

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày : 10/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bình

Bà Hoàng Thị Kim Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 05 và 10 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

CHÂU THỊ N; sinh ngày 05 tháng 8 năm 1968 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: số nhà 32 đường Ni Sư Huỳnh L, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn T (chết) và bà Châu Thị M; có chồng: Huỳnh Văn N và 02 con: lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: không, Bị cáo tại ngoại.

(Có mặt)

- Bị hại:

1. Công ty Cổ phần Dầu Nhớt và Hóa Chất V; địa chỉ: Tòa nhà P, số 561A đường Điện Biên P, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quý H

(Có mặt)

2. Công ty TNHH C, có đại diện hợp pháp là Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ V, địa chỉ: 39/32/7 đường số 19, Phường I, quận K, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Hoàng Hữu T, sinh năm 1990, nơi cư trú: số nhà 215 đường Nam Kỳ Khởi N, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có mặt)

3. Công ty H, có đại diện hợp pháp là Công ty luật TNHH P và L, địa chỉ: số 8 Trần Hưng Đ, quận R, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Mạnh N, sinh năm 1958, nơi cư trú: số nhà 75 đường Đinh Tiên H, phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962; nơi cư trú: số nhà 248 đường Liên ấp 2-6, xã O, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 23/8/2017, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Châu Thị N đang cùng với 02 đối tượng Nguyễn Văn L, Nguyễn Hoàng K bốc hàng hóa gồm: 22 thùng carton chứa 440 chai nhớt mang các nhãn hiệu Motul 3100 Silver 4T 10W-40 dung tích 800ml từ nhà số 20 đường Ni Sư Huỳnh L Phường A, quận B lên xe ba bánh gắn máy biển số 60U8-2256, nghi ngờ là hàng giả nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ toàn bộ tang vật nêu trên.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi Châu Thị N bán hàng tại địa chỉ số nhà 20 đường Ni Sư Huỳnh L, Phường A, quận B, kết quả thu giữ:

- 55 chai dầu nhớt thành phẩm hiệu Motul 3100 Silver 4T 10W-40 loại 8000ml/chai, đựng trong 03 thùng carton màu đỏ, bên ngoài ghi nhãn hiệu Motul;
- 150 chai dầu nhớt chưa thành phẩm, không nhãn hiệu, trên nắp có chữ nổi Motul, đựng trong 08 thùng carton màu đỏ, bên ngoài ghi nhãn hiệu Motul;
- 110 chai dầu nhớt hiệu Castrol Power 1 loại 800ml/chai, đựng trong 05 thùng carton, trên thùng có ghi chữ Castrol;
- 60 hộp dầu nhớt hiệu Castrol Power 1 loại 1 lít/hộp, đựng trong 03 thùng carton;
- 150 hộp dầu nhớt hiệu Castrol Active loại 1 lít/hộp, đựng trong 07 thùng carton;
- 120 tuýp dầu nhớt hiệu Castrol Scooter Gear Oil loại 120ml/tuýp, đựng trong 11 thùng carton;
- 300 lon dầu nhớt hiệu Castrol màu đỏ loại 800ml/lon, đựng trong 26 thùng carton;

- 170 lon dầu nhớt hiệu Castrol màu vàng loại 800ml/lon, đựng trong 15 thùng carton;
- 90 lon dầu nhớt hiệu Castrol loại 1 lít/lon, đựng trong 08 thùng carton;
- 09 thùng dầu nhớt hiệu Castrol CRB Turbon loại 18 lít/thùng;
- 04 vỏ thùng carton đựng dầu nhớt nhãn hiệu Motul;
- 110 lon dầu nhớt hiệu Honda loại 1 lít/lon, đựng trong 05 thùng carton;
- 280 lon dầu nhớt hiệu Honda loại 800 ml/lon, đựng trong 12 thùng carton;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen của Châu Thị Nhân.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Châu Thị N tại nhà số 32 đường Ni Sư Huỳnh L, Phường A, quận B, kết quả thu giữ:

- 18 chai dầu nhớt màu xanh dương hiệu Motul loại 800 ml/chai, đựng trong 01 thùng carton;
- 15 chai dầu nhớt màu xanh dương hiệu Motul loại 1 lít/chai, đựng trong 01 thùng carton;
- 18 chai dầu nhớt màu xanh lá cây hiệu Motul loại 800 ml/chai, đựng trong 01 thùng carton;
- 17 chai dầu nhớt màu xanh lá cây hiệu Motul loại 1 lít/chai, đựng trong 01 thùng carton;
- 70 chai dầu nhớt không nhãn hiệu. đựng trong 04 thùng carton;
- 80kg tem nhãn hiệu Motul, đựng trong 09 thùng carton;
- 210 chai dầu nhớt hiệu Honda loại 800 ml/chai, đựng trong 09 thùng carton;
- 190 chai dầu nhớt hiệu Honda loại 800ml/chai, đựng trong 08 thùng carton;
- 110 chai dầu nhớt hiệu Honda loại 1 lít/chai, đựng trong 05 thùng carton;
- 110 chai dầu nhớt hiệu Motul 3100 Silver 4T 10W-40 loại 800ml/chai, đựng trong 06 thùng carton;
- 260 chai dầu nhớt hiệu Castrol Power 1 15W-40 loại 1 lít/chai, đựng trong 11 thùng carton;
- 190 chai dầu nhớt hiệu Castrol Power 1 15W-40 loại 800ml/chai, đựng trong 08 thùng carton;
- 110 chai dầu nhớt hiệu Castrol Active 20W-40 loại 1 lít/chai, đựng trong 05 thùng carton;
- 24 chai dầu nhớt hiệu Castrol Active 20W-40 loại 800ml/chai, đựng trong 01 thùng carton;
- 03 sổ sách chứng từ đựng trong 03 thùng carton;
- 07 kg nắp chai các loại, nhãn hiệu Yamaha, Honda, đựng trong 02 thùng carton;
- 180 cặp bộ thắng xe máy hiệu Honda, đựng trong 01 thùng carton;

Kết luận giám định số 075N2.17TĐ ngày 22/01/2018 của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu Chuẩn Đo Lường Chất Lượng 3, kết quả như sau:

- Mẫu yêu cầu giám định (Phụ lục từ 01 đến 06) có chất lượng không phù hợp với mức chất lượng quy định tại TCCS 183- 2011/VILUBE và 057- 2015/VILUBE được công ty cổ phần dầu nhờn và hóa chất Việt nam công bố. Các chỉ tiêu không phù hợp bao gồm: Độ nhớt động học ở 100 độ C, Trị số kiềm tổng (TBN) và Tổng hàm lượng kim loại (Ca, Mg, Zn) .

- Mẫu yêu cầu giám định (Phụ lục 07,08,09,10,11,12,13,14,16,17) có chất lượng không phù hợp với mức chất lượng quy định tại TCCS 04:2013/CBPP, 06:2013/CBPP và 07: 2012/CBPP được công ty TNHH C công bố. Các chỉ tiêu không phù hợp: Chỉ số độ nhớt (VI), Trị số kiềm tổng (TBN) và Tổng hàm lượng kim loại (Ca, Mg, Zn), Độ nhớt động học ở 100 độ C. Nhiệt độ đông đặc và Hàm lượng Phốt pho (P).

- Mẫu yêu cầu giám định (Phụ lục 15) do không có tiêu chuẩn cơ sở làm căn cứ giám định nên không thực hiện giám định được.

- Mẫu yêu cầu giám định (Phụ lục từ 18 đến 22) có chất lượng không phù hợp với mức chất lượng quy định tại TCCS 202:2015/IDEMITSU được công ty TNHH dầu nhờn Idemitsu Việt Nam công bố. Các chỉ tiêu không phù hợp bao gồm : Độ nhớt động học ở 100 độ C, Độ tạo bọt ở 93,5 độ C, Nhiệt độ chớp cháy cốc hở, Trị số kiềm tổng (TBN) và Tổng hàm lượng kim loại (Ca, Mg, Zn).

Kết luận giám định số 1470/KLGD-TT ngày 15/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả như sau:

- Nhãn dán hiệu Motul, Castrol, Honda dán trên các mẫu cần giám định so với nhãn dán hiệu Motul, Castrol, Honda dán trên các mẫu so sánh không do cùng một bộ chế bản in (5.1, 5.2, 5.3, 5.4, 5.10, 5.11, 5.14).

- Nhãn dán hiệu Motul, Castrol, Honda dán trên các mẫu cần giám định so với nhãn dán hiệu Motul, Castrol, Honda dán trên các mẫu so sánh do cùng một bộ chế bản in (5.5, 5.6, 5.7, 5.8, 5.9, 5.12, 5.13).

- Không đủ cơ sở kết luận nhận thật hay giả (5.15, 5.16).

Tại cơ quan Công an Châu Thị N khai nhận: là đại diện hộ kinh doanh tên “Huỳnh C” tại địa chỉ: 32 đường Ni sư Huỳnh L, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 41N8023789G ngày 04/7/2013 do Ủy ban nhân dân quận Tân Bình cấp, hộ kinh doanh của N được phép kinh doanh mua bán nhớt lon, mua bán vỏ xe, phụ tùng xe. N thuê nhà số 20 Ni Sư Huỳnh L, Phường A, quận B để làm nơi giao dịch mua bán và làm kho chứa hàng hóa. Trong quá trình mua bán theo gợi ý của khách hàng và muốn có lợi nhuận cao nên N đã mua dầu nhớt giả đã thành phẩm nhãn hiệu Castrol, Honda và mua dầu nhớt chưa thành phẩm không có nhãn hiệu để sản xuất dầu nhớt giả nhãn hiệu Motul bán lại cho khách kiếm lời từ đầu năm 2017 đến khi bị phát hiện, cụ thể như sau:

- Đối với dầu nhớt giả nhãn hiệu Motul: N mua dầu nhớt đã đóng sẵn trong chai nhựa không có nhãn hiệu của người đàn ông tên K1 (không xác định lai lịch) với giá: 40.000 đồng/chai loại 800ml, 45.000 đồng/chai loại 1000ml; mua tem nhãn

và thùng carton giả nhãn hiệu Motul của người đàn ông tên V (không xác định lai lịch) với giá: 50.000đ/kg, Thùng carton in nhãn hiệu Motul với giá: 20.000 đồng/cái. Những người này đến giao dịch và giao hàng trực tiếp tại cửa hàng “Huỳnh C” của N. Sau khi mua, N thực hiện việc dán nhãn lên chai nhớt và cho vào thùng đóng lại rồi bán lại cho khách hàng khi khách hàng yêu cầu với giá bán như sau:

+ Dầu nhớt giả nhãn hiệu Motul loại 800ml: giá 48.000 đồng/chai;

+ Dầu nhớt giả nhãn hiệu Motul loại 1000ml: giá 62.000 đồng/chai.

+ Dầu nhớt đóng chai không nhãn hiệu: giá 40.000 đồng/chai loại 800ml, giá 45.000 đồng/chai loại 1000ml;

- Đối với dầu nhớt giả nhãn hiệu Honda và Castrol: N mua dầu nhớt giả đã thành phẩm hiệu Honda và Castrol của người đàn ông tên T (không xác định lai lịch), giao dịch trực tiếp tại cửa hàng “Huỳnh C” của N. Giá mua, bán cụ thể như sau:

+ Dầu nhớt giả nhãn hiệu Honda: Loại dành cho xe số: giá 40.000 đồng/chai loại 800ml, giá 55.000 đồng/chai loại 1000ml, bán lại giá 47.000 đồng/chai loại 800ml, giá 62.000 đồng/chai loại 1000ml; Loại dành cho xe tay ga: giá 50.000 đồng/chai loại 800ml, giá 65.000 đồng/chai loại 1000ml, bán lại giá 57.000 đồng/chai loại 800ml, giá 72.000 đồng/chai loại 1000ml.

+ Dầu nhớt giả nhãn hiệu Castrol: N mua loại dành cho xe số: giá 60.000 đồng/chai loại 800ml; giá 70.000 đồng/chai loại 1000ml; Loại dành cho xe tay ga: giá 70.000 đồng/chai loại 800ml; giá 80.000 đồng/chai loại 1000ml. N bán lại cho khách hàng với giá như sau:

- Dầu nhớt giả nhãn hiệu Castrol:

+ Dầu nhớt hiệu Castrol Power 1: giá 75.000 đồng/chai loại 800ml; giá 86.000 đồng/chai loại 1000ml;

+ Dầu nhớt hiệu Castrol Active: giá 62.000 đồng/chai loại 800ml; giá 70.000 đồng/chai loại 1000ml;

+ Dầu nhớt hiệu Castrol Scooter Gear Oil: giá 32.000 đồng/tuýp;

+ Dầu nhớt hiệu Castrol CRB Turbot: giá 1.200.000/thùng;

- Đối với 180 cặp bộ thắng xe máy nhãn hiệu Honda: N mua trôi nổi trên thị trường với giá 21.000 đồng/cặp, không có hóa đơn, chứng từ (Quá trình điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ).

- Việc mua, bán làm giả dầu nhớt giả do một mình N thực hiện, việc dán nhãn và đóng thùng có người giúp việc là Nguyễn Thị T phụ nhưng người này không biết đó là hàng giả. Ngoài ra N còn thuê một số người như Nguyễn Hoàng K, Huỳnh Châu Hồng N, Nguyễn Hoàng Vũ C phụ giúp việc mua bán tại cửa hàng nhưng những người này cũng không biết việc N sản xuất, mua bán dầu nhớt giả. Từ khi bắt đầu mua bán dầu nhớt giả từ năm 2017 đến thời điểm bị bắt quả tang thì N khai thu lợi được khoảng 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, do ngoài lời khai của N, Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh

được Châu Thị N thu lợi như Châu Thị N khai nên không có cơ sở để xác định số tiền Châu Thị N thu lợi bất chính.

Làm việc với Nguyễn Hoàng K, Huỳnh Châu Hồng N, Nguyễn Hoàng V là nhân viên do N thuê để phụ việc tại cửa hàng, xác định được: Nguyễn Hoàng K làm nhiệm vụ bốc xếp hàng hóa theo yêu cầu của N khi có khách mua hàng; Nguyễn Hoàng V làm nhiệm vụ tiếp thị dầu nhớt, tìm kiếm khách hàng; Huỳnh Châu Hồng N, làm nhiệm vụ thủ quỹ, chi trả tiền mua bán hàng hóa cho Nhân; Nguyễn Thị Ngọc Q (không xác định lai lịch), làm nhiệm vụ kế toán, cập nhật sổ sách mua bán hàng hóa cho N (Q đã xin nghỉ từ cuối năm 2016), toàn bộ số dầu nhớt nhãn hiệu Castrol và Honda, cùng với toàn bộ nắp chai, chai nhựa, thùng carton nhãn hiệu Motul do Cơ quan điều tra thu giữ là do N mua và mang về, việc dán nhãn, đóng thùng và giao dịch mua bán do N trực tiếp thực hiện, K, Hồng N, V, Q không tham gia. Do đó, không có cơ sở xác định hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm, giúp sức của Nguyễn Hoàng K, Huỳnh Châu Hồng N, Nguyễn Hoàng V, Nguyễn Thị Ngọc Q.

Làm việc với Nguyễn Văn L – người điều khiển xe ba bánh biển số 60U8-2256, xác định ông L được N thuê vận chuyển dầu nhớt vào ngày 23/8/2017, ông L không biết số dầu nhớt N thuê vận chuyển là giả, đồng thời không tham gia vào việc sản xuất, buôn bán dầu nhớt giả của N, Do đó, không có cơ sở xác định hành vi phạm tội của Nguyễn Văn L.

Đối với Nguyễn Thị T là người giúp việc cho gia đình N và tham gia dán nhãn lên các chai dầu nhớt giả nhãn hiệu Motul theo yêu cầu của N. N cho biết bà T chỉ làm theo yêu cầu của N, không ý thức được việc mình làm là giúp sức cho N thực hiện hành vi sản xuất hàng giả, đồng thời bị can không biết lai lịch, nơi ở của bà T. Do đó, không có cơ sở xác định hành vi phạm tội của Nguyễn Thị T.

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen của Châu Thị N, ghi nhận như sau:

- Số thuê bao 0902.990.923, 0906.809.597 (N khai là số điện thoại của Khôi – đối tượng cung cấp dầu nhớt giả nhãn hiệu Motul cho N). Quá trình điều tra không xác minh được chủ sở hữu số thuê bao trên. N không biết lai lịch, nơi ở của K. Do đó, không có cơ sở để điều tra xử lý hành vi phạm tội của K.

- Số thuê bao 0123.846.2929 (N khai là số điện thoại của V – đối tượng cung cấp tem nhãn dán và thùng carton đựng dầu nhớt giả nhãn hiệu Motul). Xác Minh tại Tổng công ty viễn thông Vinaphone, số điện thoại 0123.846.2929 thuộc sở hữu của Công ty TNHH giải pháp công nghệ N, địa chỉ số 59/39 tổ 26, ấp Xuân Thới Đ 3, xã X, huyện Y, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua xác minh tại địa phương: Tại khu vực xã X, huyện Y không có địa chỉ: 59/39 tổ 26, ấp Xuân Thới Đ 3, xã X huyện Y, cũng như không có Công ty TNHH giải pháp công nghệ N hoạt động. Số điện thoại trên đã bị thu hồi về kho số của công ty Vinaphone từ ngày 26/12/2017. N không biết lai lịch, nơi ở của V. Do đó, không có cơ sở điều tra, xử lý hành vi phạm tội của V.

- Đối với đối tượng tên T, trong điện thoại của N không ghi nhận số điện thoại của T (N khai là đối tượng bán dầu nhớt giả nhãn hiệu Motul), N không biết lai lịch, nơi ở của T. Do đó, không có cơ sở để điều tra, xử lý hành vi phạm tội của T.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định: Kết luận định giá tài sản trong tổng hình sự số 153/HĐĐGTS-TTHS ngày 27/7/2018 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình như sau:

- Đối với dầu nhớt giả nhãn hiệu Motul có tổng giá trị là 92.407.000 đồng gồm:

+ Hiệu Motul 3100 Silver 4T 10W-40:

Loại 800ml trị giá 108.000 đồng/chai x 623 chai = 67.284.000 đồng.

Loại 1000ml trị giá 119.000 đồng/chai x 17 chai = 2.023.000 đồng.

+ Hiệu Motul 3000 Plus 4T 20W-50:

Loại 800ml trị giá 95.000 đồng/chai x 18 chai = 1.710.000 đồng.

Loại 1000ml trị giá 106.000 đồng/chai x 15 chai = 1.590.000 đồng.

+ Dầu nhớt không nhãn hiệu, trên nắp có chữ Motul loại 800ml trị giá 90.000 đồng/chai x 220 chai = 19.800.000 đồng.

- Đối với dầu nhớt giả nhãn hiệu Castrol có tổng giá trị 155.416.574 đồng, gồm:

+ Hiệu Castrol Power 1 15W-40:

Loại 800ml trị giá 86.661 đồng/chai x 300 chai = 25.998.300 đồng.

Loại 1000ml trị giá 95.864 đồng/chai x 320 chai = 30.676.480 đồng.

+ Hiệu Castrol Active:

Loại 800ml trị giá 70.802 đồng/chai x 24 chai = 1.699.248 đồng.

Loại 1000ml trị giá 78.320 đồng/chai x 340 chai = 26.628.800 đồng.

+ Hiệu Castrol Scooter Gear Oil loại 120ml trị giá 36.776 đồng/tuýp x 120 tuýp = 4.413.120 đồng.

+ Hiệu Castrol màu đỏ loại 800ml trị giá 100.000 đồng/chai x 300 chai = 30.000.000 đồng.

+ Hiệu Castrol màu vàng:

Loại 800ml trị giá 85.000 đồng/chai x 170 chai = 14.450.000 đồng.

Loại 1000ml trị giá 90.000 đồng/chai x 90 chai = 8.100.000 đồng.

+ Hiệu Castrol CRB Turbot loại 18 lít trị giá 1.494.514 đồng/thùng x 09 thùng = 13.450.626 đồng.

Đối với dầu nhớt giả nhãn hiệu Honda có tổng giá trị là 151.880.000 đồng gồm:

+ Hiệu Honda (dành cho xe tay ga) loại 800ml trị giá 186.000 đồng/chai x 310 chai = 57.660.000 đồng.

+ Hiệu Honda (dành cho xe số):

Loại 800ml trị giá 150.000 đồng/chai x 370 chai = 55.500.000 đồng.

Loại 1000ml trị giá 176.000 đồng/chai x 320 chai = 38.720.000 đồng.

Tổng giá trị dầu nhớt giả nhãn hiệu Motul, Castrol và Honda thu giữ của bị cáo Châu Thị N là 399.703.574 đồng (Ba trăm chín mươi chín triệu bảy trăm lẻ ba nghìn năm trăm bảy mươi bốn đồng).

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Châu Thị N về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả” theo điểm e khoản 2 Điều 156 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã trình bày luận tội, cụ thể: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo, thì hành vi mua dầu nhớt không rõ nguồn gốc rồi dán tem nhãn hiệu Motul, mua dầu nhớt nhãn hiệu Honda và Castrol không đúng với tiêu chuẩn, chất lượng, tem nhãn không đúng tiêu chuẩn với số lượng lớn nhằm mục đích bán kiếm lời với tổng số tiền hàng giả tương đương hàng thật là 399.703.574 đồng của bị cáo Châu Thị N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”, thuộc trường hợp “Hàng giả tương đương hàng thật có giá trị từ một trăm năm mươi triệu đồng đến dưới năm trăm triệu đồng” được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 156 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước trong quản lý thị trường, xâm phạm lợi ích của người tiêu dùng, quyền được bảo hộ của các doanh nghiệp, các nhà sản xuất kinh doanh... làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo phạm tội do cố ý nên cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ căn cứ trên đề nghị áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm e khoản 2 Điều 156 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự.

- Tại phiên tòa đại diện Bị hại - Công ty Cổ phần Dầu Nhớt và Hóa Chất V trình bày: Hành vi sản xuất, mua bán dầu nhớt giả mang nhãn hiệu Motul (sản phẩm của Công ty Cổ phần Dầu Nhớt và Hóa Chất V) của bị cáo N đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay Công ty không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại vật chất, nếu sau này có yêu cầu thì Công ty sẽ khởi kiện bị cáo để yêu cầu bồi thường bằng một vụ kiện khác theo quy định của pháp luật. Xét việc không yêu cầu bồi thường tại tòa hôm nay của Cổ phần Dầu Nhớt và Hóa Chất V là tự nguyện và không trái pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Tại phiên tòa Đại diện Bị hại - Công ty TNHH C trình bày: Hành vi mua bán dầu nhớt giả mang nhãn hiệu Castrol (sản phẩm của Công ty TNHH C) của bị cáo N đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty, do đó Công ty yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 50.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận, bị cáo đồng ý bồi thường cho Bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Đại diện Bị hại đồng ý với mức bồi thường số tiền 20.000.000 đồng của bị cáo. Xét thấy việc thỏa thuận bồi thường thiệt

hại giữa bị cáo và đại diện bị hại Công ty TNHH C là tự nguyện và không trái pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Bị hại Công ty H, vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì Công ty H không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về vật chứng vụ án:

- Đối với 623 chai dầu nhớt xe máy hiệu Motul 3100 Silver 4T 10W-40 loại 800ml; 17 chai dầu nhớt xe máy hiệu Motul 3100 Silver 4T 10W-40 loại 1000ml; 18 chai dầu nhớt xe máy hiệu Motul 3000 Plus 4T 20W-50 loại 800ml; 15 chai dầu nhớt xe máy hiệu Motul 3000 Plus 4T 20W-50 loại 1000ml; 220 chai dầu nhớt không có nhãn hiệu, trên nắp có chữ Motul; 300 chai dầu nhớt xe máy hiệu Castrol Power 1 15W-40 loại 800ml; 320 chai dầu nhớt xe máy hiệu Castrol Power 1 15W-40 loại 1000ml; 24 chai dầu nhớt hiệu Castrol Active 20W-40 loại 800ml; 260 chai dầu nhớt hiệu Castrol Active 20W-40 loại 1000ml; 120 tuýp dầu nhớt hiệu Castrol Scooter Gear Oil loại 120ml; 300 chai dầu nhớt hiệu Castrol đỏ loại 800ml; 170 chai dầu nhớt hiệu Castrol vàng loại 800ml; 90 chai dầu nhớt hiệu Castrol vàng loại 1000ml; 09 xô dầu nhớt hiệu Castrol CRB Turbot dung tích (ml) 18000; 310 chai dầu nhớt hiệu Honda loại 800ml dành cho xe tay ga; 370 chai dầu nhớt hiệu Honda loại 800ml dành cho xe số; 220 chai dầu nhớt hiệu Honda loại 1000ml dành cho xe số; 80 kg tem nhãn hiệu Motul; 07kg nắp chai các loại của Yamaha, Honda ; 04 cái Vỡ thùng Carton dùng để đựng bình nhớt có in nhãn hiệu Motul là nhưng vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 180 cặp ổ thắng xe máy nhãn hiệu Honda không xác định được thật hay giả, bị cáo không cung cấp được hóa đơn chứng từ, xét thấy là vật nhà nước cấm lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 03 thùng đựng sổ sách chứng từ là chứng cứ liên quan đến vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu để lưu giữ cùng với hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen thu giữ của bị cáo. Xét thấy bị cáo dùng điện thoại vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe gắn máy ba bánh biển số 60U8-2256 thu giữ của Nguyễn Văn L. Ông L khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 35.000.000 đồng vào năm 2013, không làm giấy tờ mua bán, chỉ giao bản chính giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Đ, địa chỉ: số 156/2 Phường R, thị xã T, tỉnh Đồng Nai. Quá trình điều tra, xác minh tại Phường R, thị xã T, tỉnh Đồng Nai có đương sự tên Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1972. Ông Đ khai không đứng tên sở hữu xe gắn máy ba bánh biển số 60U8-2256 và cũng không có mối quan hệ nào với đương sự tên Nguyễn Văn L. Tra cứu biển số 60U8-2256: không tìm thấy dữ liệu thông tin chủ sở hữu. Xét thấy xe gắn máy có số máy: 162MK-1C001615, số khung bị đục số, không xác định được số nguyên thủy trên có nguồn gốc không rõ ràng, nên đề nghị Hội đồng xét xử giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp, hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo hợp lệ mà không có ai đến nhận thì

lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước; đối với biên số 60U8-2256 là vật không có giá trị nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận, tranh tụng với Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm giúp cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo theo các tài liệu, chứng cứ được Công an quận Tân Bình lập, thì việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình ra quyết định tạm giữ, khởi tố vụ án, khởi tố bị can ra quyết định tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo Châu Thị N về hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả quy định tại điểm e khoản 2 Điều 156 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 là có cơ sở, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, thẩm tra các tài liệu, chứng cứ, luận tội, tranh tụng; nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua việc thẩm tra các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo, bị hại thì hành vi mua dầu nhớt không rõ nguồn gốc rồi dán tem nhãn hiệu Motul, mua dầu nhớt nhãn hiệu Honda và Castrol không đúng với tiêu chuẩn, chất lượng, tem nhãn không đúng tiêu chuẩn với số lượng lớn nhằm mục đích bán kiếm lời với tổng số tiền hàng giả tương đương hàng thật là 399.703.574 đồng của bị cáo Châu Thị N là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, trật tự quản lý kinh doanh, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, nhất là giai đoạn hiện nay tình hình sản xuất, buôn bán hàng giả khá phổ biến và khó kiểm soát, gây thiệt hại về vật chất và uy tín của chủ thể bị xâm phạm. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội do cố ý nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả” được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 156 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời qua phần phân tích, đánh giá, nhận định của đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội, nhận thấy những căn cứ Viện kiểm sát viện dẫn làm cơ sở chứng minh hành vi phạm tội để đề nghị truy tố, xử phạt bị cáo như đã nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Mặc dù biết sản xuất, buôn bán hàng giả là hành vi pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì tham lam, háo lợi mà bị cáo đã cố ý phạm tội, số lượng hàng giả có giá trị tương đương hàng thật lớn nên cần xét xử bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị cáo đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường thiệt hại vật chất cho bị hại, do đó, cần cho bị cáo được hưởng tính tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Việc đại diện Viện kiểm sát căn cứ tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo đề nghị áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm e khoản 2 Điều 156 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa đại diện Bị hại - Công ty Cổ phần Dầu Nhớt và Hóa Chất V trình bày: Hành vi sản xuất, mua bán dầu nhớt giả mang nhãn hiệu Motul (sản phẩm của Công ty Cổ phần Dầu Nhớt và Hóa Chất V) của bị cáo N đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay Công ty không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại vật chất, nếu sau này có yêu cầu thì Công ty sẽ khởi kiện bị cáo để yêu cầu bồi thường bằng một vụ kiện khác theo quy định của pháp luật. Xét việc không yêu cầu bồi thường tại tòa hôm nay của Công ty Cổ phần Dầu Nhớt và Hóa Chất V là tự nguyện và không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Tại phiên tòa Đại diện Bị hại - Công ty TNHH C trình bày: Hành vi mua bán dầu nhớt giả mang nhãn hiệu Castrol (sản phẩm của Công ty TNHH C) của bị cáo N đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty, do đó Công ty yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 50.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận, bị cáo đồng ý bồi thường cho Bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Đại diện Bị hại đồng ý với mức bồi thường số tiền 20.000.000 đồng của bị cáo. Xét thấy việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và đại diện bị hại Công ty TNHH C là tự nguyện và không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Bị hại Công ty H, vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì Công ty H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận như đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 623 chai dầu nhớt xe máy hiệu Motul 3100 Silver 4T 10W-40 loại 800ml; 17 chai dầu nhớt xe máy hiệu Motul 3100 Silver 4T 10W-40 loại 1000ml; 18 chai dầu nhớt xe máy hiệu Motul 3000 Plus 4T 20W-50 loại 800ml; 15 chai dầu nhớt xe máy hiệu Motul 3000 Plus 4T 20W-50 loại 1000ml; 220 chai dầu nhớt không có nhãn hiệu, trên nắp có chữ Motul; 300 chai dầu nhớt xe máy hiệu Castrol Power 1 15W-40 loại 800ml; 320 chai dầu nhớt xe máy hiệu Castrol Power 1 15W-40 loại

1000ml; 24 chai dầu nhớt hiệu Castrol Active 20W-40 loại 800ml; 260 chai dầu nhớt hiệu Castrol Active 20W-40 loại 1000ml; 120 tuýp dầu nhớt hiệu Castrol Scooter Gear Oil loại 120ml; 300 chai dầu nhớt hiệu Castrol đỏ loại 800ml; 170 chai dầu nhớt hiệu Castrol vàng loại 800ml; 90 chai dầu nhớt hiệu Castrol vàng loại 1000ml; 09 xô dầu nhớt hiệu Castrol CRB Turbot dung tích (ml) 18000; 310 chai dầu nhớt hiệu Honda loại 800ml dành cho xe tay ga; 370 chai dầu nhớt hiệu Honda loại 800ml dành cho xe số; 220 chai dầu nhớt hiệu Honda loại 1000ml dành cho xe số; 80 kg tem nhãn hiệu Motul; 07kg nắp chai các loại của Yamaha, Honda ; 04 cái Võ thùng Carton dùng để đựng bình nhớt có in nhãn hiệu Motul là nhưng vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 180 cặp bộ thắng xe máy nhãn hiệu Honda không xác định được thật hay giả, bị cáo không cung cấp được hóa đơn chứng từ, xét thấy là vật nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 03 thùng đựng sổ sách chứng từ là chứng cứ liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử tịch thu để lưu giữ cùng với hồ sơ vụ án như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen thu giữ của bị cáo. Xét thấy bị cáo dùng điện thoại vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 01 xe gắn máy ba bánh biển số 60U8-2256 thu giữ của Nguyễn Văn L. Ông L khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 35.000.000 đồng vào năm 2013, không làm giấy tờ mua bán, chỉ giao bản chính giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Đ, địa chỉ: số 156/2 Phường R, thị xã T, tỉnh Đồng Nai. Quá trình điều tra, xác minh tại Phường R, thị xã T, tỉnh Đồng Nai có đương sự tên Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1972. ông Đ khai không đứng tên sở hữu xe gắn máy ba bánh biển số 60U8-2256 và cũng không có mối quan hệ nào với đương sự tên Nguyễn Văn L. Tra cứu biển số 60U8-2256: không tìm thấy dữ liệu thông tin chủ sở hữu. Xét thấy xe gắn máy có số máy: 162MK-1C001615, số khung bị đục số, không xác định được số nguyên thủy trên có nguồn gốc không rõ ràng, nên Hội đồng xét xử giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp, hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo hợp lệ mà không có ai đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với biển số 60U8-2256 là vật không có giá trị nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy như đề nghị của Viện kiểm sát.

(Tất cả vật chứng được xác định theo như phiếu nhập kho vật chứng ngày 11/4/2019 của Công an quận Tân Bình)

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự và Dân sự theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm e khoản 2 Điều 156 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Châu Thị N phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”.

Xử phạt: CHÂU THỊ N 03 (ba) năm tù về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo để thi hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH C số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Giao cho Tòa án nhân dân quận Tân Bình để lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án đối với 03 thùng đựng sổ sách chứng từ là chứng cứ liên quan đến vụ án (Tình trạng vật chứng được xác định theo như phiếu nhập kho vật chứng ngày 11/4/2019 của Công an quận Tân Bình).

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen (Tình trạng vật chứng được xác định theo như phiếu nhập kho vật chứng ngày 11/4/2019 của Công an quận Tân Bình).

- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình chiếc xe gắn máy ba bánh có số máy: 162MK-1C001615, số khung bị đục số, không xác định được số nguyên để thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp, hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo hợp lệ mà không có ai đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước theo quy định (Tình trạng vật chứng được xác định theo như phiếu nhập kho vật chứng ngày 11/4/2019 của Công an quận Tân Bình).

- Tịch thu và tiêu hủy: 623 chai dầu nhớt xe máy hiệu Motul 3100 Silver 4T 10W-40 loại 800ml; 17 chai dầu nhớt xe máy hiệu Motul 3100 Silver 4T 10W-40 loại 1000ml; 18 chai dầu nhớt xe máy hiệu Motul 3000 Plus 4T 20W-50 loại 800ml; 15 chai dầu nhớt xe máy hiệu Motul 3000 Plus 4T 20W-50 loại 1000ml; 220 chai dầu nhớt không có nhãn hiệu, trên nắp có chữ Motul; 300 chai dầu nhớt xe máy hiệu Castrol Power 1 15W-40 loại 800ml; 320 chai dầu nhớt xe máy hiệu Castrol Power 1 15W-40 loại 1000ml; 24 chai dầu nhớt hiệu Castrol Active 20W-40 loại 800ml; 260 chai dầu nhớt hiệu Castrol Active 20W-40 loại 1000ml; 120 tuýp dầu nhớt hiệu Castrol Scooter Gear Oil loại 120ml; 300 chai dầu nhớt hiệu Castrol đỏ loại 800ml; 170 chai dầu nhớt hiệu Castrol vàng loại 800ml; 90 chai dầu nhớt hiệu Castrol vàng loại 1000ml; 09 xô dầu nhớt hiệu Castrol CRB Turbot dung tích (ml) 18000; 310 chai dầu nhớt hiệu Honda loại 800ml dành cho xe tay ga; 370 chai dầu nhớt hiệu Honda loại 800ml dành cho xe số; 220 chai dầu nhớt hiệu Honda loại 1000ml dành cho xe số; 80 kg tem nhãn hiệu Motul; 07kg nắp chai các loại của Yamaha, Honda ; 04 cái vỏ thùng Carton dùng để đựng bình nhớt có in nhãn hiệu Motul; biển số 60U8-2256 và 180 cặp bộ thắng xe máy nhãn hiệu Honda (Tình trạng vật chứng được xác

định theo như phiếu nhập kho vật chứng ngày 11/4/2019 của Công an quận Tân Bình).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 1.000.000 (một triệu) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày Công ty TNHH C có đơn xin thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản như đã nêu trên, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

[5] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Trí